

Số: 46/2024/QĐST-HNGĐ

Hương Thủy, ngày 10 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 149/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Xuân P, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số A đường N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Hạnh T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số A đường N, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, các Điều 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đinh Xuân P và chị Lê Thị H Từ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Đinh Xuân P và chị Lê Thị H Từ công nhận vợ chồng có 01 người con chung là Đinh Khánh N sinh ngày 29/10/2018. Anh P và chị T thoả thuận giao cho anh Đinh Xuân P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đinh Khánh N cho đến khi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị H Từ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu Đình Khánh N trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày anh Đình Xuân P có đơn yêu cầu thi hành án, chị Lê Thị H Từ không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền cấp dưỡng nuôi con định kỳ thì phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đình Xuân P và chị Lê Thị H Từ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đình Xuân P và chị Lê Thị H Từ mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; chị Lê Thị H Từ phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng nay anh Đình Xuân P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh Đình Xuân P đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003831 ngày 28/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, nay được khấu trừ nên không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- UBND phường Thủy Dương
(ĐKKH ngày 07/02/2018);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quỳnh Châu